

Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc “xin ly hôn”, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn QT, xã VC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn QT, xã VC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 56, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn V xác nhận có hai con chung là Nguyễn Thị Bảo Y, sinh ngày 29/6/2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/4/2015.

Giao chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Nguyễn Thị Bảo Y, sinh ngày 29/6/2013, đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/4/2015, đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh V không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* **Về tài sản chung, công nợ chung**: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

* **Về án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L chịu cả số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp, chị Nguyễn Thị L được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0016292 ngày 09/02/20223 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- UBND xã VC, huyện Hoài Đức, Hà Nội; (GCN kết hôn số 37/2012 ngày 21/03/2012)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Hồng Giang